

Mặt trước:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH,
THÀNH PHỐ ...
TÊN CƠ QUAN CẤP GCN ĐỦ
ĐIỀU KIỆN KINH DOANH
HOẠT ĐỘNG THỂ THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCN.....

....., ngày tháng năm

GIẤY CHỨNG NHẬN

Đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

1. Tên doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện (*viết bằng chữ in hoa*):

.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

3. Họ tên người đại diện theo pháp luật:

- Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân (*nếu là công dân dân Việt Nam*):

.....

- Ngày tháng năm sinh:

- Giới tính (*nếu là người nước ngoài*):

- Chức danh (*nếu là người nước ngoài*):

- Quốc tịch (*nếu là người nước ngoài*):

Số hộ chiếu (*nếu là người nước ngoài*): Ngày cấp: Nơi cấp:.....

- Địa chỉ (*nếu là người nước ngoài*):

4. Địa điểm kinh doanh:

5. Danh mục hoạt động thể thao kinh doanh (ghi cụ thể hoạt động thể thao kinh doanh)

.....

CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Mặt sau:

NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH

Trong quá trình kinh doanh hoạt động thể thao, doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định sau đây:

1. Không được bán, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc sửa chữa, tẩy xóa các nội dung ghi trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện này. Nếu mất Giấy chứng nhận đủ điều kiện, phải thông báo ngay cho cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện biết.
2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện này phải để tại địa điểm kinh doanh hoặc địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp có nhiều địa điểm kinh doanh hoạt động thể thao nêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện; phải xuất trình khi cơ quan chức năng có yêu cầu.
3. Thường xuyên bảo đảm các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao.
4. Khi chấm dứt kinh doanh hoạt động thể thao, phải thông báo và nộp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.